

Vietnam, ngày 20 tháng 4 năm 1992

Kính gửi : Bà Khúc Minh Thảo
Hội Cựu Tự nhân chính Tự Vn
Hoa Kỳ,

Thưa Bà,

Tôi ký tên dưới đây là Nguyễn Đình Luyện sinh 1935
tại Huế, trú tại 16A1 Cxá 155 Tô Hiến Thành F13 Q10
Tp Hồ Chí Minh, Vietnam, nguyên là Sĩ quan Quân lực
Việt Nam Cộng Hòa, đã học tập cải tạo từ 1975 đến 1983

Tôi có nộp tại Vn, hồ sơ xin định cư ở Hoa Kỳ theo
diện H.O. từ tháng 10/1990 và chờ đợi trong tình trạng
vợ tôi đang bị glaucome ở giai đoạn báo động cả thảy
bị mù mắt và con tôi bị Thiếu năng trí tuệ gần 10
năm không có phương tiện điều trị hiệu quả.

Vì nghe uy-tín và danh tiếng của Bà và quốc
hội, tôi làm đơn này xin Bà như lòng thương,
bằng cách nào cho gia đình tôi được sớm đến Hoa
Kỳ để may mắn được dời mắt cho vợ tôi và
cũng được tương lai đứa con duy nhất của chúng
tôi đang thiếu năng.

Tôi không có thân nhân ở nước ngoài, chỉ cầu
mong ở lòng thương rộng lớn của Bà cứu vớt gia-
đình chúng tôi. Ngay đêm mong đợi tin cứu vớt của
Bà.

Thành kính tri ân,

Đính kèm

- 2 bản sao Giấy Ra Trại
- 3 - Khẩu sinh
- 1 - hôn thú
- 1 - Hộ khẩu
- 2 - giấy chứng nhận tị nạn



Nguyễn Đình Luyện
16A1 Cxá 155 Tô Hiến Thành
F13 Q10
Tp Hồ Chí Minh
(Vietnam)

Số : 219/5

GIẤY RA TRẠI

Căn-cứ chỉ-thị số 316/TTg ngày 22.8.1977 của Thủ-tướng nước Cộng-Hòa Xã-hội Chủ-nghĩa Việt-nam về chính-sách đối với binh-sĩ, nhân-viên của cơ-quan chính-quyền chế-độ cũ và đảng-phái phản-động đang bị tập-trung cải-tạo .

Căn-cứ thông-tư Liên-bộ Quốc-phòng Nội-vụ số ... ngày ... về việc thực-hiện chỉ-thị số 316/TTg ngày 22.8.1977 của Thủ-tướng Chính-phủ .

Thi-hành Quyết-định số : 111 ngày 22.12.1977 của Bộ-trưởng Bộ Nội-vụ :

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên : NGUYỄN ĐÌNH LUYỆN
Ngày tháng năm sinh : 1935
Quê-quan : Bình Trị Thiên
Trú-quan : 60/111 Lý-chính Thắng Q.3 TP HỒ CHI MINH
Sở lĩnh, cấp-bậc, chức-vụ trong bộ máy chính-quyền, quân-sự và các tổ-chức chính-trị phản-động của chế-độ cũ :

55/201091 - Thiếu-úy - Sĩ-quan quản-trị

Khi về, phải trực-tiếp trình ngay giấy này với Ủy-ban Nhân-dân và Công-an Xã, Phường : HUỖI BÓN
thuộc Huyện, Quan : BA tỉnh, TP HỒ CHI MINH

Và phải tuân theo các quy-định của Ủy-ban Nhân-dân Tỉnh, Thành-phố về việc quan-chế, về nơi cư-trú và các mặt quản-lý khác :

- Thời-hạn quản-chế : Sáu tháng
- Thời-hạn đi đường : Một ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền và lương-thực đi đường đã cấp : tiền lộ-phí về địa-phương, Trợ-cấp tháng 4.1978, tiền ăn, lương-thực cấp 01 tháng sau ngày ký .

Kác-nhận đ/s đến trình giấy
Ra Trại ngày 8.4.78
Phó CA : TRƯƠNG CÔNG TỰ (đã ký)

Chúng-nhân dương-sự đã đến trình-
diện ngày 8.4.78

Thượng-trực TĐQHQS : TRẦN MINH PHỤNG
(ký tên đóng dấu)

Ngày 02 tháng 4 năm 1978
Trung-tá NGUYỄN TRỌNG PHU
(ký tên và đóng dấu)

SAO-Y BẢN-CHÍNH

Ngày 18-8-1978 TM/UBND/P14

P. Chủ tịch,

Trần Văn Quý

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban

hành theo công văn số

2365 ngày 27 tháng 11

năm 1972

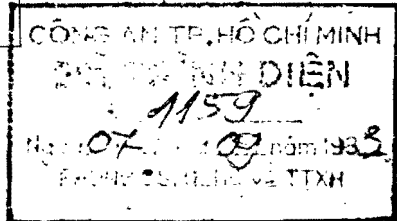
Trại Thủ Đức

Số 495 CRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số

74

ngày 11

tháng 08

năm 1983

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Đình Luyện

Sinh năm 19 35

Cá tên gọi khác

Nơi sinh Bình trị thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

60/111 Lý chính thắng, P14, Q3, TP: HCM

Cán tội Tổ chức vượt biên trốn ra nước ngoài

Bị bắt ngày

11/8/1979

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

60/111 Lý chính thắng, P14, Q3, TP: HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian cải tạo đã tiến bộ, lao động, học tập và chấp hành nội quy nghiêm.

-Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi về cư trú

Trước ngày 4 tháng 9 năm 19 83

Lưu tay ngón trỏ phải

Của

Nguyễn Đình Luyện

Danh bìn số

Lập tại

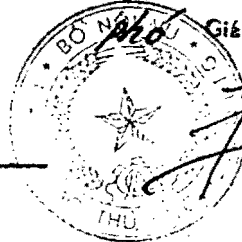
Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

houl

Ngày 2 tháng 9 năm 19 83

Giám thị



Trưởng Phòng Hồ Sơ Phạt

Công an Huyện 14A.3

Xác nhận có đến Trại Diệt hại ở quê.

Đến 15 giờ 15 Ngày 5/09/13

Ngày 5/09/13



Trại Diệt hại
Huyện Diệt hại

Trại Diệt hại

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PHÁP TRUNG-PHẦN

Tòa Hòa-Giải Quận Phú-Lộc

ngày 23 tháng 12 năm 1959

CHỨNG CHỈ THAY GIẤY

KHAI-SINH: NGUYỄN-DÌNH-LUYỆN

Số 3453 T.A

Nam một ngàn chín trăm năm mươi chín

ngày hai mươi ba tháng mười hai 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN-NGOC-TRẦN

Thẩm Phán Tòa Hòa Giải Việt nam.

ngồi tại Văn-Phòng ở Tòa Hòa-Giải Quận Phú-Lộc

có lục-sự Nguyễn-văn-Hy, Thư-ký giúp việc

ĐÃ ĐẾN HẦU

Nguyễn-Diêu

tuổi, nghề nghiệp

chánh quán làng

trú quán làng : Long-Di, Quận Phú-Lộc, Tỉnh Thừa-Thiên

thẻ kiểm-tra số 87A000078 ngày 18.9.1955

do Quận Phú-Lộc cấp.

Thỉnh cầu Tòa-án cấp một chứng-chỉ THẾ VÌ KHAI-SANH cho con

y sanh ngày 01.9.1935 tại Sư-Lỗ Đông, Quận Phú-Lộc,

Tỉnh Thừa-Thiên theo như đơn đệ tại bản Tòa ngày 15.12.1959

Đương sự có ba người nhân chứng sau đây đề chứng thực lời khai của y

- 1) Nguyễn-Phu, 44 tuổi, nghề : Công-chức, trú tại Sư-Lỗ Đông, Quận Phú-Lộc, Tỉnh Thừa-Thiên, thẻ kiểm-tra số 15A000199 ngày 3.9.1955 do Quận Phú-Lộc cấp.
- 2) Trần-văn-Thuyết, 24 tuổi, nghề Công-chức, trú tại Sư-Lỗ Đông, Quận Phú-Lộc, Tỉnh Thừa-Thiên, thẻ kiểm-tra số 35/A00034 ngày 18.7.1956 do Quận Phú-Lộc cấp.
- 3) Tôn-thất-Trình, 35 tuổi, nghề Công-chức, trú tại Vong-trì, Quận Phú-Lộc, Tỉnh Thừa-Thiên, thẻ kiểm-tra số 31A0003639 ngày 7.4.1956 do Thị-xã Đa-nhĩng cấp.

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và quả quyết biết chắc tên,

NGUYỄN-DÌNH-LUYỆN, Nam, sanh ngày mùng Một, tháng Chín, năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm (01.09.1935) tại làng Sư-Lỗ Đông, Quận Phú-Lộc, Tỉnh-Thừa-Thiên, con Ông Nguyễn-Diêu và Bà Trần-thị-Liên là vợ chánh thất./.

Và duyệt có mặt đương-sự không thể xin vào lục khai-sinh cho con y
được là vì số bộ thất lạc vì biến-cổ chiến-tranh.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy THẺ VÌ KHAI-SANH
này cho tên NGUYỄN-LINH-LUYỆN, sinh ngày 01.09.1935 tại làng
Sư-Lỗ Đông, Quận Phú-Lộc, Tỉnh Thừa-Thiên, con Ông Nguyễn-Điêu và bà Trần-
thị-Liên.
chiếu theo các điều 47, 48 H.V.H.L

Và các người chứng có ký lên với tôi và viên Lục-sự sau khi nghe đọc lại.

LỤC - SỰ

Đã ký
Nguyễn-văn-Hy

THẨM - PHÁN

Ký tên : Nguyễn-ngọc-Trân
(và đóng dấu)

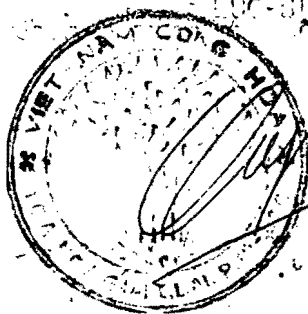
Người chứng,

Đã ký : 1) Nguyễn-Phu.
2) Trần-văn-Thuyết.
3) Tôn-thất-Trình.

Người đứng xin,

Đã ký : Nguyễn-Điêu.

Trước-bà tại HUE
Ngày 02 tháng 01 năm 1960
Quyển 36, Tờ 78, số 3685
Thau : Sáu mươi dong.
Chu-sự,
Ký tên : Nguyễn-Khoa-Huân
và đóng dấu.



LE QUANG XUÂN

Tỉnh Bình-Thuận
Phước-Huyền-Hàm-Thuận
Làng, Phước-Dục-Nghĩa

CHUNG THƯ THAY GIẤY KHAI-SANH
000000000000000000000000000000

THU-NHÂN-NHÂN-QUÂN
số 456 ngày 13-8-47
của H.D.C.C.T.K.

: Tên họ của con nit	: Hồ-Thị-Hoàng-Điều	:
: Trại hay gái	: Con gái	:
: Ngày sanh và chỗ sanh	: Mồng chín tháng sáu nam một ngàn	:
:	: chín trăm bốn mươi hai	:

: Tên họ người cha	: Hồ-Van-Tai	:
: Tuổi	: Bốn mươi hai tuổi (42 tuổi)	:
: Làm nghề-nghiệp gì, nhà của ở đâu	: Sủa xe đạp, số nhà 29 đường Gia-	:
:	: Long Phan-Thiết	:

: Tên họ người mẹ	: Trần-Thị-Thảo	:
: Tuổi	: Ba mươi ba tuổi (33 tuổi)	:
: Làm nghề-nghiệp gì, nhà của ở đâu	: Nồi-tro, số nhà 29 đường Gia-Long	:
:	: Phan-Thiết	:

: Vô chanh hay vô thu mây	: Vô chanh	:

: Tên họ người khai	: Hồ-Van-Tai (Tai)	:
: Tuổi	: Bốn mươi hai tuổi (42 tuổi)	:
: Làm nghề-nghiệp gì, nhà của ở đâu	: Sủa xe đạp, số nhà 29 đường Gia-	:
:	: Long Phan-Thiết	:

: Tên họ người chung thu nhứt	: Phạm-Thị-Ngọc-Tuyết	:
: Tuổi	: Năm mươi hai tuổi (52 tuổi)	:
: Làm nghề-nghiệp gì, nhà của ở đâu	: Làm mu, số nhà 29 đường Quai de	:
:	: la Saumure Phan-Thiết	:

: Tên họ người chung thu hai	: Phạm-Xin	:
: Tuổi	: Ba mươi hai tuổi (32 tuổi)	:
: Làm nghề-nghiệp gì, nhà của ở đâu	: Giac-ai, số nhà 12 đường Zanon	:
:	: Phan-Thiết	:

: Tên họ người chung thu ba	: Trần-van-Hay	:
: Tuổi	: Ba mươi ba tuổi (33 tuổi)	:
: Làm nghề-nghiệp gì, nhà của ở đâu	: Tho thiết, số nhà đường Amiral	:
:	: Courbet Phan-Thiết	:

Làm tại Phan-Thiết, ngày mùng mười tháng ba nam một ngàn chín trăm nam
mười ba.

Người khai,
ký tên : Hồ-Van-Tai

Số 21
Hương-bổ Phước-Dục-Nghĩa,
ký tên : không rõ

Những người làm chung :

1°: ký tên : Phạm-thị-Ngọc-Tuyết
2°: -nt- : Phạm-Xin
3°/ -nt- : Trần-van-Hay

Nhân thật chu ký của Ông Hương-bổ
Phước-Dục-Nghĩa,
Phước-Tm ong,
ký tên : Nguyễn-duy-Manh

Nhân thiết chu ký trên này là chu ký
của Ông Phước-trương Dục-Nghĩa,
Phan-Thiết, ngày 14 tháng 3 năm 1953.
Pho Tỉnh-Trương,
ký tên : Trần-kiểm-Hai,

SAO Y CHINH BAN : 17/2/5

Phan-Thiết, ngày 14 tháng 6 năm 1954.
K.T. TỈNH-TRƯỞNG TỈNH BÌNH-THUẬN và
Thưa - Ủy - Nhiệm
TỈNH-TRƯỞNG,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN GÒ-VẤP

CƠ-QUAN CHÍNH-QUYỀN
XÃ PHÁT-TRIỂN BÌNH-HÒA

Số hiệu 5582

Lập ngày 24 tháng 8 năm 1974

KIỂM-SOÁT
Đa-Tư Viên

QUỐC-SU QUAN ĐỒI TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Tên họ đưa trẻ	NGUYỄN - CỐ - TỔ - GIAO
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Ngày mười chín, tháng tám, năm một nghìn chín trăm bảy mươi bốn
Nơi sanh	T.Ư.Đ.Đ. Y theo địa phương
Tên họ người cha	Nguyễn - Linh - Luyện
Tên họ người mẹ	Cố - Thị - Hoàng - Diệu
Vợ	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	Nguyễn - Linh - Luyện

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Bình-Hòa, ngày 25 tháng 8 năm 1974

Xã-Trưởng kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch,

QUỐC-THÀNH-CHÍNH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mã số _____

Xã, Thị trấn: _____

Thị xã, Quận: _____

Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số _____

Quyển 1974

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>Nguyễn Văn Thuận</u>	<u>Hồ Thị Hoàng Diệu</u>
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	<u>1/9/1935</u>	<u>2/5/1942</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>//</u>	<u>//</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>//</u>	<u>//</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		

Đăng ký, ngày 11 tháng 1 năm 1974

TM/UBND _____ Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Người chồng ký

Người vợ ký

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 1 năm 1974

TM/UBND _____ Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

ĐỒNG LỆ PHÍ

Nguyễn Văn Thuận

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 695921...CN

Họ và tên chủ hộ: Ông Chi Hoàng Liêu

Ấp, ngõ, số nhà: 16/14A, 155

Thị trấn, đường phố: Gò Hiền Thành

Xã, phường: 15

Quận: Mười

Ngày 13 tháng 07 năm 1991

Phó Trưởng công an: Q.10

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



ĐẠI ÚY: Trần Văn Sơn

Số NK 3:

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

ĐƠN THUỐC



Họ và tên bệnh nhân: Hồ T. Hoàng Bình tuổi 47A

Nghề nghiệp : _____

Địa chỉ : _____

Định bệnh : MVI q. gr. m.

Coll. Mexaol x 16

Ngày nhũ 4 lần

Acetaz. lauride 0,25g 08V
Ngày uống 2V

Coll. Pilocarpin 1% x 16
Ngày nhũ 2 lần

Acemol 0,32g x 8 Ngày 21 tháng 10 năm 199+
Ngày uống 2x2 Tk
Y, BÁC SĨ ĐIỀU TRỊ

CHỮ Ý : Y, Bác sĩ cần ghi rõ : tên thuốc, hàm lượng, số lượng và cách dùng.
Mỗi lần khám lại, bệnh nhân cần mang theo đơn này.

1A Đấy Tiên gray
F2 - CTB

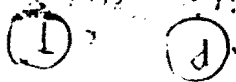
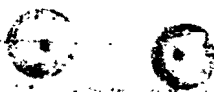
(qua 87 slay TSN).

28/1 1A 26 27

22 20



28/12 1A 23 19



2/10 1A 10 107/12



5/12 1A 18 25

Số : 66 /GCN-83

GIẤY CHỨNG NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ bệnh án số : 167/GDYK-83 của phòng khám bệnh viện Tâm thần thành phố Hà Nội ngày 25.09.1983 do bác sĩ LÃ THỊ THÚY thiết lập và theo dõi.
- Căn cứ vào trắc nghiệm : Thang đo lường trí tuệ : mới (Binet Simon) Zarre Gilly Verbarad) : IQ - 66
- Bệnh viện Tâm thần thành phố Hồ Chí Minh

CHỨNG NHẬN :

- Em : NGUYỄN HỒ TÓ GIAO - 08 tuổi.
- Địa chỉ : 60/111 đường Lý Chính Thắng Quận 3

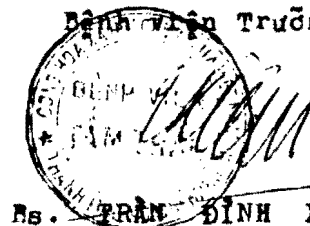
Hiện mắc bệnh :

- TÂM THẦN THIỂU NĂNG ở mức độ nhẹ.

Giấy Chứng nhận này dùng để bổ túc hồ sơ sức khoẻ nộp cho nhà trường.

Ngày 30 tháng 09 năm 1983.

Bệnh viện Trưởng,



Rs. TRẦN ĐÌNH XIÊM.



Kính gửi : Bà KHÚC MINH THO
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635
U.S.A

MAY 29 1992